

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 2600

CÔNG BỐ HỢP CHUẨN

Chúng tôi, NOKIA CORPORATION, trong phạm vi trách nhiệm của mình, xin công bố sản phẩm RH-59 đã tuân thủ các điều khoản qui định theo chỉ thị của Hội đồng: 1999/5/EC.

Bản Công bố Hợp chuẩn có thể được tìm thấy tại địa chỉ
http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

CE 168

Bản quyền © 2004 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nghiêm cấm sao chép, chuyển nhượng, phân phối hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Bảng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các sáng chế đang chờ cấp bằng khác. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 (C) 1997–2004. Tegic Communications, Inc. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People và Navi là các nhãn hiệu thương mại hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Những sản phẩm hoặc tên công ty khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của từng doanh nghiệp.

Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia có quyền thay đổi và cải tiến bất kỳ sản phẩm nào được nêu trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

Nokia sẽ không chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp về việc mất dữ liệu hay thu thập hoặc những thiệt hại khác có tính chất đặc biệt, ngẫu nhiên, tất yếu, hay gián tiếp.

Nội dung của tài liệu này được cung cấp "theo tình trạng hiện tại". Ngoại trừ do yêu cầu của luật áp dụng liên quan, sẽ không có bất kỳ sự bảo đảm nào được thể hiện rõ ràng hay ngụ ý, bao gồm nhưng không giới hạn các bảo hành thương mại được bao hàm và sử dụng sản phẩm phù hợp với mục đích cụ thể, liên quan đến tính chính xác, độ tin cậy hoặc nội dung của tài liệu này. Nokia có quyền sửa đổi hoặc thu hồi tài liệu này tại bất kỳ thời điểm nào mà không cần thông báo trước.

Tính khả dụng của các sản phẩm riêng biệt có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Xin liên hệ với đại lý Nokia gần nhất.

ĐIỆN THOẠI NÀY CÓ CHỨA CÁC THÀNH PHẦN, CÔNG NGHỆ HOẶC PHẦN MỀM TUÂN THỦ THEO LUẬT LỆ VÀ QUY TẮC XUẤT KHẨU CỦA MỸ VÀ CÁC QUỐC GIA KHÁC. NHỮNG VIỆC TRÁI VỚI LUẬT PHÁP BỊ CẤM.

Số phát hành lần 1

Mục lục

AN TOÀN CHO NGƯỜI

SỬ DỤNG v

GIỚI THIỆU ĐIỆN

THOẠI..... vii

Các dịch vụ mạng..... vii

Bộ sạc và phụ kiện viii

Thông tin tổng quát..... ix

Nhãn dán trên bao bì
điện thoại..... ix

Mã truy nhập..... ix

1. Để bắt đầu sử dụng 1

Cách bắt đầu sử dụng 1

Lắp thẻ SIM và pin..... 3

Sạc pin..... 4

Bật hoặc tắt điện thoại..... 5

Đổi vỏ điện thoại..... 6

2. Các chức năng gọi điện..... 8

Gọi điện 8

Gọi điện hội nghị 8

Quay lại số 9

Quay số nhanh..... 9

Trả lời cuộc gọi 9

Các thao tác khi gọi điện 9

Nghe tin nhắn thoại..... 10

Khóa bàn phím..... 10

3. Viết văn bản 11

4. Các chức năng menu 13

Danh sách các chức năng
menu 14

Tin nhắn (Menu 01) 16

Viết tin nhắn văn bản..... 16

Đọc tin nhắn văn bản

(Hộp thư đến)..... 17

Nhấp và Các tin đã gửi 18

Trò chuyện..... 18

Tin nhắn hình..... 19

Danh sách gửi đi..... 19

Tin nhắn hạn chế..... 20

Xóa tất cả tin nhắn..... 20

Bộ đếm tin nhắn..... 20

Cài đặt tin nhắn..... 21

Biên tập lệnh dịch vụ 22

Danh bạ (Menu 2)	23	Bộ báo giờ	39
Tìm tên và số điện thoại	23	Đồng hồ bấm giờ	39
Cài đặt Danh bạ	24	Soạn nhạc	40
Nhật ký ĐT (Menu 3)	25	Dịch vụ SIM (Menu 9)	40
Danh sách các cuộc gọi		5. Thông tin về pin	41
gắn dây	25	Sạc và Xả pin	41
Bộ tính giờ	26	6. Các phụ kiện chính	
Bộ đếm tin nhắn	26	hãng	43
Cài đặt (Menu 4)	26	Pin	44
Âm thanh	26	Trong nhà	44
Cài đặt hiển thị	27	Bộ Sạc Chuẩn (ACP-7)	44
Cấu hình	28	Bộ sạc du lịch (ACP-12)	45
Cài đặt thời gian	29	Trong nhà và Trên xe	45
Cài đặt cuộc gọi	29	Bộ tai nghe (HDB-5)	45
Cài đặt cho máy	31	Loa ngoài Plug and Play	
Cài đặt cước	32	(PPH-1)	46
Cài đặt phụ kiện	33	7. Giữ gìn và Bảo trì	47
Cài đặt bảo vệ	33	8. Thông tin bổ sung	
Cài đặt phím di		về sự an toàn	49
chuyển phải	34	Từ mục	55
Khôi phục cài đặt gốc	35		
Báo thức (Menu 5)	35		
Nhắc nhở (Menu 6)	35		
Trò chơi (Menu 7)	36		
Mở rộng (Menu 8)	36		
Máy tính	36		
Bộ chuyển đổi	37		
Bảng tính	37		
Lịch	39		

AN TOÀN CHO NGƯỜI SỬ DỤNG

Dưới đây là những hướng dẫn đơn giản và dễ hiểu. Việc không tuân theo các qui tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc không hợp pháp. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không nên bật điện thoại nếu bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Nên tuân thủ các quy định của địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe. Điều quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các điện thoại vô tuyến đều có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRONG BỆNH VIỆN

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Tắt điện thoại khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRÊN MÁY BAY

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu liên lạc trên máy bay.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU

Không nên sử dụng điện thoại tại trạm tiếp nhiên liệu. Không nên sử dụng điện thoại gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở GẦN NƠI CÓ PHÁT NỔ

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Không nên sử dụng điện thoại nơi đang diễn ra các hoạt động phá nổ.



SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI ĐÚNG CÁCH

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí thông thường như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng điện thoại. Không nên chạm vào ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÓ CHẤT LƯỢNG

Chỉ những nhân viên có đủ khả năng chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa điện thoại.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện cải tiến và pin đã kiểm duyệt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG-VÔ NƯỚC

Điện thoại này không thể chống-vô nước. Nên giữ điện thoại thật khô.



KẾT NỐI VỚI NHỮNG THIẾT BỊ KHÁC

Khi kết nối điện thoại với bất kỳ thiết bị nào, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CÁC CUỘC GỌI KHẨN CẤP

Bảo đảm điện thoại đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm **C** nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và trở về màn hình bắt đầu. Nhập số điện thoại khẩn cấp rồi bấm **—**. Cho biết nơi bạn đang ở. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ GIỚI THIỆU ĐIỆN THOẠI

Điện thoại vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn sử dụng này được phép sử dụng trên mạng gồm các băng tần EGSM 900 và GSM 1800. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng những tính năng của thiết bị này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác.



Cảnh báo: Bạn phải bật điện thoại để sử dụng các chức năng của nó, ngoại trừ chức năng báo thức. Không nên bật điện thoại nếu có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

■ Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, bạn phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng trên điện thoại phụ thuộc vào các chức năng trên mạng vô tuyến để hoạt động. Các Dịch vụ Mạng này không có sẵn trên tất cả các mạng và bạn phải thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ trước khi bạn có thể sử dụng các Dịch vụ Mạng. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp thêm cho bạn các hướng dẫn sử dụng và mức phí sẽ được áp dụng khi sử dụng các dịch vụ mạng này. Một số mạng có thể có các hạn chế ảnh hưởng đến cách sử dụng các Dịch vụ Mạng. Ví dụ một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ liên quan đến ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng hoặc tắt một số chức năng trong điện thoại của bạn. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của điện thoại. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin.

■ Bộ sạc và phụ kiện

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với điện thoại này. Điện thoại này được thiết kế sử dụng điện do các bộ sạc ACP-7, ACP-12 và LCH-12 cung cấp.



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện cải tiến được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của bạn để biết về các phụ kiện cải tiến chính hãng hiện có. Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cắm vào phích cắm, không nên kéo dây.

Điện thoại và các phụ kiện điện thoại có các linh kiện nhỏ. Giữ các phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.

Thông tin tổng quát

■ Nhãn dán trên bao bì điện thoại

Các nhãn này chứa những thông tin quan trọng về các dịch vụ và các mục đích hỗ trợ khách hàng. Cất nhãn ở nơi an toàn.

Dán nhãn  vào trang Chi tiết Khách hàng của sách hướng dẫn sử dụng này.

■ Mã truy nhập

- **Mã bảo vệ:** Mã này được cung cấp cùng với điện thoại giúp bảo vệ điện thoại không bị sử dụng trái phép. Mã được cài trước là 12345.

Tham khảo trang 33 để biết cách thức mã hoạt động như thế nào.

- **Mã PIN:** Mã này được cung cấp cùng với thẻ SIM để bảo vệ thẻ không bị sử dụng trái phép.

Để cài *Hỏi mã PIN* trong menu *Cài đặt bảo vệ* (xem trang 33), sau đó mã sẽ được yêu cầu mỗi khi bật điện thoại.

Nếu bạn nhập mã PIN sai ba lần liên tục, thẻ SIM sẽ bị khóa. Bạn cần phải nhập mã PUK để mở khóa thẻ SIM và cài mã PIN mới.

- **Mã PIN2:** Mã này được cấp cùng với một số thẻ SIM và được yêu cầu khi truy cập các dịch vụ nhất định như cài đặt cước cuộc gọi chẳng hạn. Nếu bạn nhập mã PIN2 sai ba lần liên tục, thông báo *Mã PIN2 bị khóa* sẽ hiển thị trên màn hình, và bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK2.

Đổi mã bảo vệ, mã PIN và mã PIN2 trong *Thay đổi mã truy nhập* của menu *Cài đặt bảo vệ* (xem trang 33). Giữ kỹ mã bảo vệ ở nơi bí mật và tách biệt khỏi điện thoại.

- **Mã PUK và PUK2:** Các mã này có thể được cấp cùng với thẻ SIM. Nếu không có, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương.

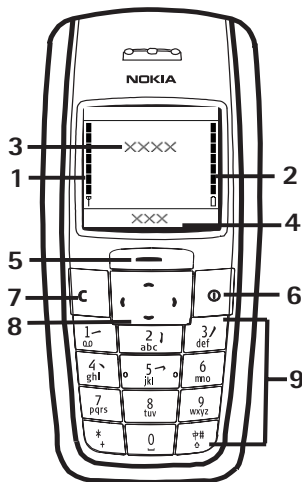
1. Để bắt đầu sử dụng

■ Cách bắt đầu sử dụng

Chỉ báo mô tả dưới đây được hiển thị khi điện thoại sẵn sàng sử dụng và chưa nhập ký tự nào. Màn hình này được gọi là màn hình ở chế độ chờ.

1. Cường độ tín hiệu của mạng di động tại nơi bạn đang sử dụng điện thoại.
2. Mức độ sạc pin.
3. Tên của mạng di động mà điện thoại đang sử dụng hay logo mạng.
4. Chức năng hiện tại của phím Navi™ .
5. **Phím Navi (Phím điều khiển đa năng)** .

Chức năng của phím Navi tùy thuộc vào các ghi chú hướng dẫn hiển thị trên màn hình ở phía trên các phím.



6. Phím nguồn

Bật hoặc tắt điện thoại. Khi bàn phím bị khóa, bấm nhanh  để bật nhanh đèn màn hình của điện thoại khoảng 15 giây.

7. Phím xóa/thoát

Xóa các ký tự trên màn hình và thoát khỏi các chức năng khác.

8. Các phím di chuyển

, , , và .

Cho phép di chuyển qua các tên, số điện thoại, menu hoặc cài đặt. Trong khi gọi, bấm  để tăng và  để giảm âm lượng tai nghe. Ở chế độ chờ, bấm

-  dành cho danh sách các số đã gọi gần nhất
-  đối với tên và số điện thoại đã lưu trong Danh bạ
-  để viết tin nhắn
-  để truy cập vào các phím tắt menu. Để sửa đổi các phím tắt, xem trang [34](#).

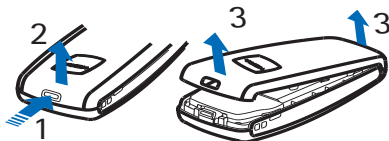
9. - để nhập số và ký tự.

 và  được sử dụng cho nhiều mục đích tùy thuộc vào chức năng.

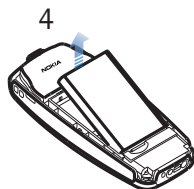
■ Lắp thẻ SIM và pin

Giữ mọi thẻ SIM cỡ nhỏ ngoài tầm với trẻ em. Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ, nhà điều hành mạng hoặc đại lý khác.

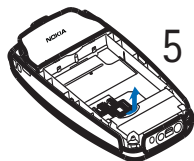
1. Bấm nút tháo vỏ sau (1), mở vỏ sau (2, 3) và tháo vỏ ra.



2. Nhấc pin lên khỏi chốt giữ và tháo pin ra (4).

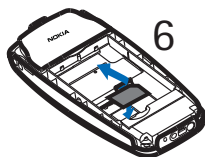


3. Cẩn thận nhấc ngăn chứa thẻ SIM ra khỏi chốt giữ điện thoại bằng ngón tay và mở nắp đậy (5).

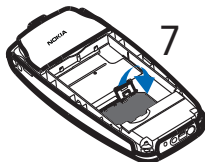


Để bắt đầu sử dụng

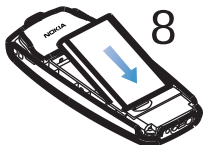
4. Lắp thẻ SIM, bảo đảm rằng góc vát nằm vào vị trí phía trên bên phải và mặt tiếp xúc mạ vàng của thẻ úp xuống (6).



5. Đóng ngăn chứa thẻ SIM (7) và bấm nhẹ để khóa khớp vào vị trí.

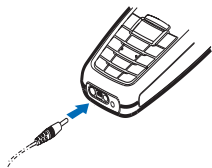


6. Lắp pin vào (8).



■ Sạc pin

1. Nối dây dẫn bộ sạc vào điện thoại.
2. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện. Thanh chỉ báo pin bắt đầu di chuyển.



Nếu thông báo *Không sạc được* hiển thị, đợi một lúc trước khi ngắt bộ sạc, rồi cắm lại và thử lần nữa. Nếu vẫn không sạc được, xin liên hệ với đại lý.

3. Khi pin đã được sạc đầy, thanh chỉ báo sẽ ngưng di chuyển. Ngắt bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và điện thoại.

Điện thoại có một ăng-ten bên trong.



Lưu ý: Cũng giống như bất kỳ thiết bị vô tuyến nào khác, không chạm vào ăng-ten khi đang bật điện thoại nếu không cần thiết. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng cuộc gọi và có thể làm hao pin hơn bình thường. Việc không chạm vào ăng-ten khi đang có cuộc gọi sẽ giúp cho hoạt động của ăng-ten và tuổi thọ pin đạt mức tối ưu.



■ Bật hoặc tắt điện thoại

Bấm và giữ phím  trong vài giây.



Cảnh báo! Không nên bật điện thoại nếu việc sử dụng điện thoại bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

■ Đổi vỏ điện thoại



Lưu ý: Trước khi tháo vỏ điện thoại, luôn tắt điện thoại và ngắt kết nối với bộ sạc và các thiết bị khác. Tránh chạm vào các bộ phận điện tử trong khi thay đổi vỏ điện thoại. Luôn cất giữ và sử dụng điện thoại với vỏ gắn kèm.

1. Bấm nút tháo vỏ sau (1), mở vỏ sau và tháo vỏ ra (2).



2. Cẩn thận tháo vỏ trước (3).



3. Lắp bàn phím vào vỏ trước (4).



4. Canh cho cạnh trên của vỏ trước khớp với đầu điện thoại, nhấn nhẹ để khóa vỏ trước vào đúng vị trí (5).



2. Các chức năng gọi điện

■ Gọi điện

1. Nhập số điện thoại và mã vùng vào, nếu cần.

Để gọi điện quốc tế: Thêm dấu "+" bằng cách bấm  hai lần, và thêm vào mã nước (hoặc khu vực) ở trước mã vùng (xóa số 0 phía trước nếu cần).

Bấm  để xóa số được nhập sau cùng.

2. Bấm **Gọi** để gọi số điện thoại đó. Bấm  để tăng hoặc  để giảm âm lượng tai nghe hoặc bộ tai nghe trong khi gọi điện.
3. Bấm **Kết thúc** để ngừng cuộc gọi (hoặc để hủy cuộc gọi).

Gọi điện hội nghị

Cuộc gọi hội nghị là Dịch vụ Mạng cho phép đến 4 người tham gia cuộc gọi.

1. Để gọi điện cho một thành viên mới, bấm  và **Tùy chọn**, và chọn *Cuộc gọi mới*.
2. Khi cuộc gọi mới được trả lời, nối với cuộc gọi hội nghị bằng cách bấm **Tùy chọn** và chọn *Hội nghị*.

Quay lại số

Để gọi lại một trong hai mươi số gần nhất mà bạn đã gọi hoặc cố gắng gọi, bấm  một lần ở chế độ chờ, di chuyển đến số điện thoại hoặc tên bạn muốn và bấm **Gọi**.

Quay số nhanh

Phải chắc chức năng *Q. số nhanh* được bật trong menu *Danh bạ*. Bấm **Menu**, chọn *Danh bạ, Q. số nhanh* rồi bấm *Chính sửa*. Chọn phím bạn muốn (từ phím 2 đến phím 9) và bấm **Chọn**. Chọn ấn định cuộc gọi hoặc dịch vụ tin nhắn ngắn SMS. Di chuyển đến tên bạn muốn và bấm **Chọn**.

■ Trả lời cuộc gọi

Ở chế độ chờ, bấm **Trả lời**. Để từ chối không trả lời cuộc gọi, bấm .

■ Các thao tác khi gọi điện

Trong khi gọi, bấm  và **Tùy chọn** cho một số chức năng sau. Phần lớn các chức năng này là các Dịch vụ Mạng. *Ngắt âm* hoặc *Bật âm*, *Giữ* hoặc *Nhả*, *Cuộc gọi mới*, *Trả lời*, *Từ chối*, *Kết thúc tất cả*, *Danh bạ*, *Gửi DTMF*, *Hoán đổi* và *Menu*.

■ Nghe tin nhắn thoại

Chức năng này là một Dịch vụ Mạng. Để nhận số hộp thư thoại của bạn, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Để gọi số hộp thư thoại, bấm và giữ  ở chế độ chờ. Bạn cần phải nhập số điện thoại vào khi gọi lần đầu tiên. Để thay đổi số hộp thư thoại, xem trang 24.

Để chuyển cuộc gọi vào hộp thư thoại, xem trang 29.

■ Khóa bàn phím

Khóa bàn phím dùng để tránh việc tình cờ bấm phím.

Để mở khóa bàn phím: Ở chế độ chờ, bấm **Menu** rồi bấm nhanh .

Để tự động bật chức năng khóa phím, cài *Khóa phím tự động* sang *Bật* trong menu *Cài đặt khóa phím* trong phần *Cài đặt điện thoại*, *Cài đặt*.

Khi bật chức năng khóa bàn phím, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại. Nhập số điện thoại khẩn cấp vào và bấm .

3. Viết văn bản

Bạn có thể nhập văn bản theo hai cách, sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống , hoặc kiểu nhập văn bản tiên đoán (từ điển cài sẵn) .

Để thay đổi nhanh kiểu nhập khi viết văn bản, bấm  hai lần.

Sử dụng kiểu nhập truyền thống: Nhấn phím được chọn với mẫu tự mà bạn muốn, lặp lại đến khi mẫu tự hiển thị.

Bật hoặc tắt kiểu nhập tiếng Anh tiên đoán

Khi viết văn bản, bấm  (**Tùy chọn**) và chọn *Từ điển*.

- Để bật kiểu nhập văn bản tiên đoán, chọn một ngôn ngữ trong danh sách tùy chọn từ điển. Kiểu nhập văn bản tiên đoán chỉ dành cho các ngôn ngữ có trong danh sách này.
- Để đổi trở lại kiểu nhập truyền thống, chọn *Tắt từ điển*.

Sử dụng kiểu nhập tiên đoán:

1. Nhập từ mà bạn muốn bằng cách bấm mỗi phím một lần cho một chữ cái. Từ sẽ thay đổi sau mỗi lần bấm phím. Chẳng hạn để viết từ 'Nokia' khi chọn từ điển tiếng Anh, bấm , ,

, , .

2. Nếu từ hiển thị là từ bạn cần, bấm  và bắt đầu viết từ kế tiếp.

- Nếu bạn muốn đổi từ đó, bấm  liên tục cho đến khi từ bạn cần dùng hiển thị.

- Nếu dấu "?" hiển thị sau từ đó, điều này có nghĩa là từ đó không có trong từ điển. Để thêm từ đó vào từ điển, bấm **Thêm**, nhập từ đó vào (dùng kiểu nhập truyền thống) và bấm **OK**.

Mẹo nhỏ khi viết văn bản bằng kiểu nhập văn bản truyền thống và tiên đoán:

- Để dời con trỏ sang trái hoặc phải, bấm **⬅** hoặc **➡** tương ứng.
- Để thêm khoảng trắng, bấm **[]**.
- Để xóa ký tự về phía bên trái con trỏ, bấm **[C]**. Để xóa màn hình, bấm và giữ **[C]**.
- Để chuyển giữa kiểu chữ hoa và chữ thường, hoặc giữa kiểu nhập truyền thống và kiểu nhập tiên đoán, bấm **[#]** liên tục và kiểm tra chỉ báo ở phía trên màn hình.
- Để chuyển giữa chữ và số, bấm và giữ **[#]**.
- Để thêm số, bấm và giữ phím số bạn cần.
- Để có danh sách các ký tự đặc biệt, bấm và giữ **[*]**, chọn ký tự mà bạn muốn và bấm **Chọn**. Trong **kiểu nhập văn bản truyền thống**, bạn cũng có thể thêm các dấu câu và các ký tự đặc biệt bằng cách bấm **[1-9]** liên tục.
- **Kiểu nhập truyền thống:** Để nhập chữ nằm cùng phím với chữ trước đó, bấm **⏏** hoặc **⏏** (hoặc đợi cho đến khi con trỏ hiển thị) và nhập ký tự mới vào.
- **Kiểu nhập tiên đoán:** Để thêm một từ ghép, nhập phần đầu của từ vào, bấm **⏏**, rồi nhập nửa phần thứ hai.

4. Các chức năng menu

1. Bấm **Menu** ở chế độ chờ.
2. Bấm  hoặc  để di chuyển đến menu chính mà bạn cần, và bấm **Chọn** để truy cập menu phụ đó. Bấm  để thoát khỏi menu chính.
3. Nếu menu có chứa các menu phụ, di chuyển đến menu bạn cần và bấm **Chọn** để truy cập menu phụ đó. Bấm  để thoát khỏi menu phụ.

■ Danh sách các chức năng menu

1. Tin nhắn



1. Viết tin nhắn
2. Hộp thư đến
3. Các tin đã gửi
4. Tin nháp
5. Trò chuyện
6. Tin nhắn hình
7. Danh sách gửi tin
8. Tin nhắn hạn chế
9. Xóa tất cả tin nhắn
10. Bộ đếm tin nhắn
11. Cài đặt tin nhắn
12. Biên tập lệnh dịch vụ

2. Danh bạ



1. Tìm
2. Thêm tên
3. Xóa
4. Sửa
5. Gán âm
6. Gửi số ĐT
7. Copy

8. Cài đặt

9. Q.số nhanh
10. Số máy hạn chế
11. Số dịch vụ¹
12. Số cấp tin¹

3. Nhật ký ĐT



1. Cuộc gọi bị nhỡ
2. Cuộc gọi vừa nhận
3. Các số vừa gọi
4. Xóa các cuộc gọi gần đây
5. Thời gian gọi
6. Bộ đếm tin nhắn

4. Cài đặt



1. Cài đặt âm
2. Cài đặt hiển thị
3. Cấu hình
4. Cài đặt thời gian
5. Cài đặt cuộc gọi
6. Cài đặt điện thoại
7. Cài đặt cước

1. Chỉ hiển thị nếu được thẻ SIM hỗ trợ.

8. Cài đặt phụ kiện¹

9. Cài đặt bảo vệ

10. Cài đặt phím di chuyển phải

11. Khôi phục cài đặt gốc

5. Báo thức

1. Giờ báo thức

2. Âm báo

3. Báo nhiều lần



6. Nhắc nhở

1. Thêm lời nhắc

2. Xem tất cả²

3. Lịch

4. Xóa bỏ²

5. Âm báo



7. Trò chơi



8. Mở rộng

1. Máy tính

2. Bộ chuyển đổi

3. Bảng tính

4. Lịch

5. Bộ hẹn giờ

6. Đồng hồ bấm giờ

7. Soạn nhạc



9. Dịch vụ SIM³



-
1. Chức năng menu này có thể sẽ không hiển thị được nếu bạn chưa lần nào kết nối bất kỳ phụ kiện nào vào điện thoại.
 2. *Xem tất cả* và *Xóa bỏ* chỉ hiển thị sau khi một lời nhắc đã được thêm vào.
 3. Tính khả dụng, tên và nội dung tùy thuộc vào thẻ SIM sử dụng.

■ Tin nhắn (Menu 01)



Viết tin nhắn văn bản

Bạn có thể viết và gửi tin nhắn văn bản nhiều nhóm (Dịch vụ Mạng). Cước phí phụ thuộc vào số lượng tin nhắn thông thường cần thiết cho một tin nhắn nhiều nhóm. Số các ký tự hiện có /số phần của tin nhắn nhiều nhóm được hiển thị ở góc trên bên phải màn hình, ví dụ 120/2. Nếu bạn dùng các ký tự đặc biệt (mã Unicode), tin nhắn có thể cần nhiều nhóm hơn trong trường hợp khác. Lưu ý có thể sử dụng ký tự dùng mã Unicode cho kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Để gửi tin nhắn, số điện thoại của trung tâm nhắn tin phải được lưu trong điện thoại. Xem phần "[Cài đặt tin nhắn](#)" ở [trang 21](#).

1. Ở chế độ chờ, bấm **Menu** và chọn *Tin nhắn* và *Viết tin nhắn*.
2. Nhập tin nhắn vào. Số ký tự hiện có và số nhóm hiện tại hiển thị ở phía trên bên phải màn hình.
3. Khi viết xong tin nhắn, bấm **Tùy chọn**, chọn *Gửi*, nhập số điện thoại người nhận, và bấm **OK**.

Nếu bạn muốn gửi tin nhắn cho nhiều người, chọn *Tùy chọn gửi* và *Gửi nhiều người*, di chuyển đến người nhận đầu tiên, và bấm **Gửi**. Lặp lại bước này đối với từng người nhận.

Để gửi tin nhắn đến một danh sách gửi tin định trước, chọn *Tùy chọn gửi* và *Gửi theo danh sách*.

Các tùy chọn khác là: *Thêm chi tiết*, *Chữ nhỏ* hoặc *Chữ lớn*, *Lưu tin nhắn*, *Xóa chữ*, *Thoát*, *Hướng dẫn* và *Từ điển*.



Lưu ý: Khi gửi tin nhắn, điện thoại có thể hiển thị thông báo "*Đã gửi tin*". Thông báo này cho biết điện thoại đã gửi tin nhắn đến số trung tâm nhắn tin được lập trình trong điện thoại. Điều này không cho biết nơi dự định gửi đến đã nhận được tin nhắn hay chưa. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ tin nhắn, xin kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ.

Đọc tin nhắn văn bản (Hộp thư đến)

Khi nhận được tin nhắn văn bản ở chế độ chờ, số lượng tin nhắn mới cũng như biểu tượng  sẽ hiển thị trên màn hình.

1. Bấm **Hiện thị** để xem tin nhắn ngay.

Để xem tin nhắn sau, bấm . Nếu bạn muốn đọc tin nhắn, bấm **Menu** và chọn *Tin nhắn* và *Hộp thư đến*. Di chuyển đến tin nhắn bạn muốn đọc và bấm **Chọn**.

2. Chọn  và  để xem lướt qua tin nhắn.
3. Trong khi đọc tin nhắn, bạn có thể bấm **Tùy chọn** cho các tùy chọn sau: *Xóa*, *Trả lời*, *Trò chuyện*, *Sửa*, *Tách lấy số*, *Chuyển tiếp*, *Làm nhắc nhở*, *Chữ nhỏ* hoặc *Chữ lớn*, *Chi tiết* và *Danh sách hạn chế*.

Nhấp và Các tin đã gửi

Trong menu *Nhấp*, bạn có thể xem tin nhắn đã lưu trong menu *Lưu tin nhắn*. Trong menu *Các tin đã gửi*, bạn có thể xem bản copy của các tin nhắn mà bạn đã gửi.

Khi đọc tin nhắn, bấm **Tùy chọn** cho các tùy chọn sau: *Xóa*, *Sửa*, *Tách lấy số*, *Chuyển tiếp*, *Làm nhắc nhở*, *Chữ nhỏ* hoặc *Chữ lớn*, và *Chi tiết* (chỉ dành cho các tin đã gửi).

Trò chuyện

Bạn có thể đàm thoại với người khác bằng chức năng dịch vụ tin nhắn văn bản này. Mỗi cuộc trò chuyện được tính cước bằng với tin nhắn văn bản. Các tin nhắn nhận và gửi trong phiên trò chuyện sẽ không được lưu.

Để bắt đầu phiên trò chuyện, bấm **Menu** và chọn *Tin nhắn* và *Trò chuyện*, hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Trò chuyện* khi đọc tin nhắn văn bản đã nhận.

1. Nhập số điện thoại của người đó hoặc tìm trong danh bạ, và bấm **OK**.
2. Nhập biệt danh bạn dùng trong phiên trò chuyện và bấm **OK**.
3. Nhập tin nhắn vào, bấm **Tùy chọn**, và chọn *Gửi*.
4. Tin nhắn trả lời nhận được từ người kia sẽ hiển thị phía trên tin nhắn bạn đã gửi. Để trả lời tin nhắn, bấm **OK** và lặp lại bước 3 bên trên.

Khi viết tin nhắn, bạn có thể bấm **Tùy chọn** và chọn *Biệt danh* để sửa biệt danh hoặc *Chuyện trước* để xem tin nhắn trước.

Tin nhắn hình

Bạn có thể gửi và nhận tin nhắn chứa hình (Dịch vụ Mạng). Tin nhắn hình được lưu trong điện thoại. Lưu ý rằng mỗi tin nhắn hình bao gồm nhiều tin nhắn văn bản. Vì vậy, gửi một tin nhắn hình có thể tốn nhiều chi phí hơn gửi một tin nhắn văn bản.



Lưu ý: Chỉ những điện thoại có hỗ trợ chức năng tin nhắn hình mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn hình.

Để tạo một tin nhắn hình, bấm **Menu** và chọn *Tin nhắn* và *Tin nhắn hình*. Di chuyển đến hình bạn muốn và bấm **Chọn**. Để thêm văn bản vào tin nhắn và gửi đi, xem trang 16.

Nhận tin nhắn hình

Để xem tin nhắn ngay, bấm **Hiển thị**. Bấm **Tùy chọn** và bạn sử dụng các tùy chọn sau cho tin nhắn hình: *Xóa*, *Trả lời*, *Trò chuyện*, *Sửa lỗi văn*, *Lưu hình*, *Tách lấy số*, *Làm nhắc nhở* và *Chi tiết*.

Danh sách gửi đi

Bạn có thể tạo đến sáu danh sách gửi đi với mỗi danh sách gồm tối đa mười người nhận.

Để thêm một danh sách gửi tin mới, bấm **Menu**, chọn *Tin nhắn* và *Danh sách gửi tin*. Bấm **Tùy chọn** và chọn *Thêm danh*

sách. Tìm tên bạn muốn trong danh sách gửi đi và bấm **OK**. Bấm **Tùy chọn** và chọn *Xem danh sách*. Để thêm số liên lạc vào danh sách, bấm **Tùy chọn** và chọn *Thêm số mới*. Lưu ý mỗi tin nhắn gửi đến cho từng người nhận sẽ được tính phí riêng.

Tin nhắn hạn chế

Tin nhắn bị hạn chế bởi chức năng *Số máy hạn chế* sẽ được lưu tại đây. Tham khảo phần "*Số máy hạn chế*" ở trang 22. Để xem các tin nhắn hạn chế, bấm **Menu**, chọn *Tin nhắn* và *Tin nhắn hạn chế*. Di chuyển đến tin nhắn bạn muốn xem và bấm **Chọn**.

Bấm **Tùy chọn** và chọn *Xóa* để xóa tin nhắn hoặc *Xóa từ d. sách* để xóa số của tin nhắn gửi đến ra khỏi danh sách các số máy hạn chế.

Xóa tất cả tin nhắn

Bạn có thể xóa các tin nhắn bằng cách chọn *Các tin đã đọc*, *Hộp thư đến*, *Nhấp*, *Các tin đã gửi*, hoặc *Tin nhắn hạn chế*.

Bộ đếm tin nhắn

Bấm **Menu**, chọn *Tin nhắn* và *Bộ đếm tin nhắn*. Di chuyển xuống để xem số các tin nhắn đã gửi và nhận. Để cài lại bộ đếm tin nhắn, đầu tiên chọn *Xóa bộ đếm* và sau đó chọn bộ đếm bạn muốn cài lại.

Menu *Bộ đếm tin nhắn* nằm trong menu chính *Nhật ký ĐT*.

Cài đặt tin nhắn

Dịch vụ cấp tin

Với dịch vụ mạng này, bạn có thể nhận các tin nhắn theo nhiều chủ đề khác nhau từ mạng, như tình hình giao thông chẳng hạn. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Tin mẫu

Chọn *Tin mẫu* để xem, chỉnh sửa hoặc xóa các tin nhắn cài sẵn. Các mẫu này có thể được dùng để viết tin nhắn.

Ký hiệu vui

Chọn *Ký hiệu vui* để sử dụng các ký hiệu vui cài đặt sẵn như ":-)" trong khi soạn tin nhắn. Bạn cũng có thể chỉnh sửa các ký hiệu vui hiện có và tạo các ký hiệu mới.

Chữ ký

Chọn *V.bản có chữ ký* để nhập hoặc chỉnh sửa chữ ký sẽ được thêm tự động vào tin nhắn của bạn. Chọn *Kèm chữ ký* để bật hoặc tắt chức năng chèn chữ ký tự động.

Cấu hình gửi

Số của trung tâm nhắn tin để lưu số điện thoại cần thiết cho việc gửi tin nhắn văn bản và tin nhắn hình. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp cho bạn số này.

Gửi tin dưới dạng: để chọn kiểu tin nhắn *Văn bản, Fax, Nhắn tin* hoặc *E-mail* (Dịch vụ mạng).

Thời hạn lưu tin: để chọn khoảng thời gian mạng thử gửi chuyển tin nhắn của bạn đến người nhận (Dịch vụ mạng).

Đổi tên cấu hình gửi tin: để thay đổi tên cấu hình gửi.

Báo kết quả

Chọn để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (Dịch vụ mạng).

Trả lời qua cùng trung tâm

Chọn để cho phép người nhận gửi tin nhắn trả lời qua trung tâm nhắn tin của bạn (Dịch vụ mạng).

Số máy hạn chế

Để xem và thêm hoặc xóa các tên trong danh sách số điện thoại của người gửi mà tin nhắn và cuộc gọi từ các số đó đến điện thoại của bạn sẽ được lọc.

Tin nhắn đã lọc sẽ được lưu trực tiếp trong thư mục *Tin nhắn hạn chế*. Khi có cuộc gọi đến xuất phát từ các số điện thoại trong danh sách này, điện thoại sẽ không rung hoặc phát âm báo, không kể bạn đang cài chế độ nào cho điện thoại của bạn. Nếu bạn không trả lời các cuộc gọi này, chúng sẽ được lưu trong thư mục *Cuộc gọi bị nhỡ* trong *Nhật ký ĐT*.

Biên tập lệnh dịch vụ

Chọn để gửi yêu cầu dịch vụ đến nhà cung cấp dịch vụ. Đây là Dịch vụ mạng. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

■ Danh bạ (Menu 2)



Bạn có thể lưu tên và số điện thoại trong bộ nhớ điện thoại (danh bạ điện thoại) và trong bộ nhớ thẻ SIM (danh bạ SIM). Danh bạ điện thoại có thể lưu được 200 tên.

Tìm tên và số điện thoại

Ở chế độ chờ, bấm **Menu** và chọn *Danh bạ* và *Tìm*. Nhập chữ cái đầu của tên mà bạn muốn tìm và bấm **Tìm**. Bấm  hoặc  để tìm tên bạn muốn.

Nếu tên hoặc số điện thoại được lưu trong danh bạ thẻ SIM, biểu tượng  sẽ hiển thị ở góc trên bên phải màn hình; nếu tên và số điện thoại được lưu trong bộ nhớ điện thoại, biểu tượng  hiển thị thay vào đó.



TÌM NHANH: Bấm  ở chế độ chờ, nhập chữ cái đầu tiên của tên. Di chuyển bằng phím  hoặc  để tìm tên bạn muốn.

Bạn cũng có thể dùng các tùy chọn trong menu *Danh bạ*:

- *Thêm tên* để lưu tên và số điện thoại trong danh bạ.
- *Xóa* để xóa từng tên và số điện thoại trong danh bạ hoặc xóa tất cả cùng lúc.
- *Sửa* để chỉnh sửa tên và số điện thoại trong danh bạ.

- *Gán âm* cài điện thoại phát kiểu chuông bạn muốn khi nhận cuộc gọi từ một số điện thoại đặc biệt. Chọn số điện thoại hoặc tên bạn muốn và bấm **Chọn**. Lưu ý rằng chức năng này chỉ hoạt động khi cả mạng và điện thoại có thể nhận dạng và gửi thông tin nhận dạng người gọi.
- *Gửi số ĐT* để gửi thông tin liên lạc của một người dưới dạng tin nhắn văn bản.
- *Copy* để copy toàn bộ hoặc lần lượt tên và số điện thoại từ danh bạ máy sang thẻ SIM hoặc ngược lại.
- *Q. số nhanh* để kích hoạt chức năng quay số nhanh và để chỉnh sửa số điện thoại được gán cho các phím quay số nhanh.
- *Số máy hạn chế*: tham khảo phần "**Số máy hạn chế**".
- *Số dịch vụ* gọi số dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ nếu các số này có trong thẻ SIM (Dịch vụ mạng).
- *Số cấp tin* để gọi số dịch vụ cấp tin của nhà cung cấp dịch vụ nếu các số này có trong thẻ SIM (Dịch vụ mạng).

Cài đặt Danh bạ

Ở chế độ chờ, bấm **Menu** và chọn *Danh bạ* và *Cài đặt*. Chọn

- *Số hộp thư thoại* để lưu và thay đổi số điện thoại của hộp thư thoại (Dịch vụ Mạng).
- *Chọn bộ nhớ* để chọn xem tên và số điện thoại được lưu *Trên máy* hoặc *Trên SIM*. Lưu ý rằng khi thay thẻ SIM, bộ nhớ *Trên SIM* được chọn tự động.

- *Xem danh bạ* để chọn cách hiển thị tên và số điện thoại, hoặc *Tên và số* (một tên và một số kế tiếp nhau), hoặc *Danh sách tên* (chỉ hiển thị tên lên màn hình), hoặc *Chỉ tên* (ba tên với phông chữ lớn kế tiếp nhau).
- *Tình trạng bộ nhớ* để xem có bao nhiêu tên và số điện thoại hiện đang được lưu và còn có thể lưu được bao nhiêu trong từng danh bạ.

■ Nhật ký ĐT (Menu 3)



Điện thoại ghi lại số điện thoại của các cuộc gọi bị nhỡ, cuộc gọi đã nhận và đã gọi, thời lượng của các cuộc gọi và số các tin nhắn đã gửi và nhận.

Điện thoại sẽ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và đã nhận nếu được bật và đang trong vùng phủ sóng, và nếu mạng hỗ trợ các chức năng này.

Danh sách các cuộc gọi gần đây

Bấm **Menu** và chọn *Nhật ký ĐT*, và *Cuộc gọi bị nhỡ*, *Cuộc gọi vừa nhận* hoặc *Các số vừa gọi*.

Khi bạn bấm **Tùy chọn**, bạn có thể chọn xem thời gian cuộc gọi, chỉnh sửa, xem hoặc gọi số điện thoại được ghi lại, thêm số đó vào danh bạ hoặc xóa khỏi danh sách các số hạn chế, hoặc xóa khỏi danh sách cuộc gọi mới nhất. Bạn cũng có thể gửi một tin nhắn văn bản.

Để cài lại danh sách các cuộc gọi mới nhất, đầu tiên chọn *Xóa các cuộc gọi gần đây* và sau đó chọn danh sách bạn muốn cài lại.

Bộ tính giờ

Bấm **Menu** và chọn *Nhật ký ĐT* và *Thời gian gọi* để xem thời gian ước tính của cuộc gọi mới nhất, tất cả cuộc gọi đã nhận và đã gọi hoặc thời gian của tất cả cuộc gọi.

Để cài lại bộ đếm giờ, chọn *Xóa đồng hồ thời gian* và bấm **OK**. Lưu ý bạn phải nhập mã bảo vệ để cài lại bộ đếm giờ.

Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...

Bộ đếm tin nhắn

Menu *Bộ đếm tin nhắn* nằm trong menu chính *Tin nhắn*, xem trang 20.

■ Cài đặt (Menu 4)

Trong menu này, bạn có thể điều chỉnh các cài đặt khác nhau của điện thoại. Bạn cũng có thể cài một số cài đặt menu trở về giá trị mặc định bằng cách chọn *Khôi phục cài đặt gốc*.



Âm thanh

Bấm **Menu** và chọn *Cài Đặt* và *Cài Đặt âm*. Chọn

- *Kiểu chuông* để cài kiểu chuông khi nhận cuộc gọi.

- *Âm lượng* để cài mức độ âm lượng của kiểu chuông và âm báo có tin nhắn.
- *Báo rung* để cài điện thoại rung khi nhận cuộc gọi hoặc tin nhắn văn bản.
- *Âm báo tin nhắn* để cài kiểu chuông khi nhận tin nhắn.
- *Âm bàn phím* để cài âm lượng cho âm bàn phím.
- *Âm báo* để cài điện thoại phát âm báo, ví dụ như khi hết pin.

Cài đặt hiển thị

Bấm **Menu** và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt hiển thị*. Chọn

- *Các chủ đề* để cài và chỉnh sửa chủ đề cho màn hình điện thoại. Đánh dấu chủ đề bạn muốn, bấm **Tùy chọn** và
 - *Kích hoạt* và *Cho cấu hình h.thời* để sử dụng chủ đề với cấu hình hiện thời.
 - *Kích hoạt* và *Cho tất cả cấu hình* để sử dụng chủ đề với tất cả cấu hình.
 - *Xem trước* để xem trước sự lựa chọn của bạn.
 - *Chỉnh sửa* để chỉnh sửa chủ đề. Chọn hình nền để hiển thị ở chế độ chờ, nền menu và các thanh chỉ báo và pin cho chủ đề.
- *Giao diện menu* để cài menu chính hiển thị dạng lưới (*Dạng lưới*) hoặc danh sách (*Danh sách*).

- *Hiển thị đồng hồ chờ* để cài điện thoại hiển thị đồng hồ số và tất cả biểu tượng trên màn hình chính dưới dạng màn hình chờ. Các biểu tượng hiển thị cho biết có cuộc gọi bị nhỡ, bàn phím bị khóa, chế độ im lặng và các tin nhắn đã nhận.
- *Logo mạng* để bật hoặc tắt logo mạng ở chế độ chờ.
- *Thông tin mạng* để cài điện thoại chỉ báo khi sử dụng mạng di động dựa trên công nghệ Micro Cellular Network (MCN). (Dịch vụ mạng)
- *Đèn nền* để chọn đèn nền bật trong khoảng 15 giây (*Bình thường*), trong vòng 30 giây (*Kéo dài thêm*), hoặc không bật (*Tắt*). Thậm chí đèn nền được *Tắt*, đèn sẽ sáng trong khoảng 15 giây khi bật điện thoại.
- *Độ sáng* để điều chỉnh độ sáng màn hình bằng cách bấm **( và )**.
- *Màn hình bảo vệ* để bật hoặc tắt màn hình bảo vệ, cài thời gian điện thoại sẽ bật màn hình bảo vệ (*Thời gian nghỉ*). Bạn cũng có thể chọn hình bạn muốn sử dụng làm màn hình bảo vệ (*Màn hình riêng*).

Cấu hình

Bạn có thể tùy chỉnh các cấu hình để sử dụng các chức năng nhất định như kiểu chuông, màu và hình nền.

Bấm **Menu** và chọn *Cài đặt* và *Cấu hình*.

Chọn cấu hình bạn muốn chỉnh sửa và *Cài đặt riêng*. Chọn *Kiểu chuông*, *Âm lượng*, *Báo rung*, *Âm báo tin nhắn*, *Âm bàn phím*, *Âm báo*, *Đèn nền theo nhịp điệu*, *Các chủ đề*, *Màn hình báo vệ*, hoặc *Đặt lại tên* (không có sẵn trong *Bình thường*). Chọn tùy chọn bạn muốn và bấm **OK**.

Bạn cũng có thể thay đổi cài đặt của cấu hình bạn đang chọn trong menu *Cài đặt âm* và *Cài đặt hiển thị* xem trang 26.



Để khởi động nhanh một cấu hình ở chế độ chờ hoặc khi đang gọi: Bấm nhanh phím , di chuyển đến cấu hình bạn muốn, và bấm **OK**.

Cài đặt thời gian

Bấm **Menu** và chọn *Cài đặt*, *Cài đặt thời gian* và

- *Đồng hồ* và *Cài đặt ngày*. Chọn dạng 12 giờ hoặc 24 giờ và cài đặt ngày giờ.

Nếu đã tháo pin ra khỏi điện thoại, bạn cần phải cài lại ngày giờ.

- *Tự động cập nhật ngày giờ*. Chức năng này là một tính năng của Dịch vụ Mạng. Khi sử dụng tính năng này có thể làm cho một số âm báo đã cài hết hạn.

Cài đặt cuộc gọi

Bấm **Menu** và chọn *Cài đặt*, *Cài đặt cuộc gọi* và

- *Chuyển hướng* để chuyển hướng các cuộc gọi đến hộp thư thoại hoặc số điện thoại nào khác (Dịch vụ mạng).

Chọn tùy chọn chuyển hướng bạn muốn, ví dụ chọn *Khi máy bạn* để chuyển các cuộc gọi khi bạn đang gọi điện hoặc khi bạn từ chối cuộc gọi.

Bạn có thể khởi động nhiều tùy chọn chuyển hướng cùng một lúc. Khi tùy chọn *Tất cả các cuộc thoại* được kích hoạt, biểu tượng  sẽ hiển thị trên màn hình khi ở chế độ chờ.

Bật tùy chọn đã chọn (*Khởi động*) hoặc tắt (*Hủy bỏ*), kiểm tra xem tùy chọn này đã khởi động chưa bằng cách chọn *Hiện trạng*, hoặc xác định thời gian chờ cho các thao tác chuyển hướng nhất định trong tùy chọn *Chọn thời gian chờ* (không dành cho tất cả các tùy chọn).

- *Tự gọi lại* để cài điện thoại tiếp tục thử gọi lại mười lần sau lần gọi không được.
- *Dịch vụ cuộc gọi chờ*. Khi khởi động Dịch vụ mạng này, mạng sẽ thông báo cho bạn có cuộc gọi mới trong khi bạn đang gọi điện.
- *Gửi số cá nhân* để cài điện thoại hiển thị (*Bật*) hoặc giấu số điện thoại của mình (*Tắt*) đối với người mà bạn gọi điện (Dịch vụ mạng). Khi bạn chọn *Mặc định*, cài đặt thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ được sử dụng.
- *Số máy để gọi đi*. Với Dịch vụ mạng này, bạn có thể chọn số máy 1 hoặc 2 để gọi điện, hoặc tránh việc chọn lựa số máy, nếu thẻ SIM hỗ trợ (Dịch vụ mạng).
- *Số máy hạn chế*. Tham khảo phần "[Số máy hạn chế](#)" ở trang 22.

Cài đặt cho máy

Bấm **Menu** và chọn *Cài đặt*, *Cài đặt điện thoại* và

- *Ngôn ngữ* để chọn ngôn ngữ cho văn bản hiển thị.
- *Cài đặt khóa phím*. Chọn
 - *Khóa phím tự động* và *Bật* để kích hoạt chức năng khóa phím tự động. Điện thoại sẽ hiển thị *Cài hẹn giờ*:. Nhập thời gian vào và bấm **OK**. Bạn có thể đặt giờ từ 10 giây đến 59 phút 59 giây. Để tắt khóa phím tự động, chọn *Tắt*.
 - *Mã khóa phím* để kích hoạt phím bảo vệ, hãy nhập mã bảo vệ vào và bấm **OK**. Xem trang ix. Sau khi bạn đã chọn *Bật*, điện thoại sẽ yêu cầu mã bảo vệ mỗi lần bạn bấm **Mở khóa**. Để tắt phím bảo vệ, chọn *Tắt*.
- *Chọn mạng* để cài điện thoại tự động chọn mạng di động có sẵn trong khu vực, hoặc bạn có thể chọn mạng bạn cần theo cách thủ công.
- *Chuông khởi động*: để bật hoặc tắt chuông khởi động máy.
- *Lời chào*. Bạn có thể nhập thông điệp dùng để hiển thị nhanh trên màn hình khi bật điện thoại.
- *SIM khai báo*. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Cài đặt cước



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, việc hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...

Bấm **Menu** và chọn *Cài đặt*, *Cài đặt cước* và

- *Báo thời gian thoại*: Bật hoặc tắt chế độ hiển thị thời gian gọi trong khi gọi.
- *Chi tiết cuộc gọi*: Bật hoặc tắt báo thời gian sau khi gọi.
- *Cước cuộc gọi*: Xem cước phí của cuộc gọi cuối hoặc tắt cả các cuộc gọi theo đơn vị cụ thể được quy định trong tùy chọn *Báo cước bằng* (Dịch vụ mạng).
- *Gọi số ẩn định*: giới hạn cuộc gọi đến các số điện thoại đã chọn nếu được thẻ SIM cho phép.
- *Số dư trả trước*: Khi sử dụng thẻ SIM trả cước trước, bạn chỉ có thể gọi điện khi có đủ đơn vị tín dụng trên thẻ SIM (Dịch vụ mạng).



Lưu ý: Nếu không còn đơn vị cước hoặc đơn vị tiền tệ, bạn chỉ có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

Cài đặt phụ kiện¹

Bấm **Menu**, chọn *Cài đặt* và *Cài đặt phụ kiện*. Chọn *Tai nghe* hoặc *Bộ trợ thính*.

- Chọn *Cấu hình mặc định* để chọn cấu hình điện thoại sẽ sử dụng khi được nối với phụ kiện.
- Chọn *Trả lời tự động* để cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi đến sau năm giây.

Cài đặt bảo vệ

Khi sử dụng các chức năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm nội bộ và gọi số ẩn định), bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

Bấm **Menu** và chọn *Cài đặt*, *Cài đặt bảo vệ* và

- *Hỏi mã PIN* để cài điện thoại hỏi mã PIN của thẻ SIM khi bật điện thoại. Một số thẻ SIM không cho phép tắt chức năng này.
- *Dịch vụ chặn cuộc gọi*. Với Dịch vụ mạng này, bạn có thể giới hạn điện thoại gọi và nhận cuộc gọi. Chọn một trong các tùy chọn chặn cuộc gọi và bật tùy chọn đó (*Khởi động*) hoặc tắt (*Hủy bỏ*) hoặc kiểm tra xem một dịch vụ đã kích hoạt hay chưa (*Hiện trạng*).
- *Nhóm nội bộ*. Với Dịch vụ mạng này, bạn có thể quy định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi cho bạn.

1. Mục các cài đặt phụ kiện này chỉ hiển thị sau khi bạn đã kết nối một trong các phụ kiện này vào điện thoại. Các mục khác liên quan đến cài đặt phụ kiện cũng chỉ hiển thị sau khi phụ kiện tương ứng đã được kết nối với điện thoại.

- *Cấp độ bảo vệ* để cài điện thoại hỏi mã bảo vệ khi lắp thẻ SIM mới vào, *Điện thoại*, hoặc khi bạn chọn danh bạ nội bộ của điện thoại, *Bộ nhớ*.

Lưu ý rằng khi bạn thay đổi mức độ bảo vệ, các danh sách cuộc gọi gần nhất, bao gồm các cuộc gọi nhỡ, cuộc gọi vừa nhận và cuộc đã gọi, có thể bị xóa.

- *Thay đổi mã truy nhập* để thay đổi mã bảo vệ, mã PIN, mã PIN2, hoặc mật mã chặn cuộc gọi. Các mã này chỉ bao gồm các số từ 0 đến 9.

Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp, như 112 để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp.

Cài đặt phím di chuyển phải

Bạn có thể quy định các phím tắt mà bạn có thể dùng ở ở chế độ chờ bằng cách bấm **Menu**, chọn *Cài đặt*, *Cài đặt phím di chuyển phải* và chọn

- *Tùy chọn* và chọn các chức năng bạn muốn cài phím tắt bằng cách bấm **Chọn**. Các chức năng được liệt kê trong danh sách phím tắt theo thứ tự bạn chọn.
- *Sắp xếp* và di chuyển đến chức năng bạn muốn chuyển. Bấm **Chuyển** và chọn tùy chọn chuyển theo ý bạn.

Khi bạn đã chọn hoặc sắp xếp các chức năng xong, bấm **C** và **Có** để lưu lại các thay đổi. Để thoát khỏi menu mà không lưu, bấm **C** hai lần.

Khôi phục cài đặt gốc

Để cài lại một số cài đặt menu trở về giá trị ban đầu, bấm **Menu** và chọn *Cài đặt* và *Khôi phục cài đặt gốc*. Nhập mã bảo vệ và bấm **OK**. Điện thoại sẽ không xóa tên và số đã lưu trong danh bạ.

■ Báo thức (Menu 5)



Bạn có thể cài âm báo phát một lần hoặc lặp lại vào thời điểm bạn muốn.

Bấm **Menu** và chọn *Báo thức* và *Giờ báo thức*. Nhập thời gian báo thức. Chọn *Báo nhiều lần* để cài âm báo chỉ phát một lần hoặc lặp lại. Chọn *Âm báo* để chọn âm báo.

Khi điện thoại phát âm báo, bạn có thể tắt âm báo bằng cách bấm . Nếu bạn bấm **Báo lại**, âm báo sẽ ngưng và reo lại trong 10 phút.

Nếu đến giờ báo thức trong khi tắt điện thoại, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo. Nếu bạn bấm , điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn khởi động để gọi điện không. Bấm  để tắt điện thoại hoặc **Có** để gọi và nhận cuộc gọi. Không nên bấm **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

■ Nhắc nhở (Menu 6)



Bạn có thể lưu lại các ghi chú văn bản ngắn với âm báo.

Bấm **Menu** và chọn *Nhắc nhở*. Bạn có thể chọn các tùy chọn sau: *Thêm lời nhắc*, *Xem tất cả*, *Lịch* (để xem và thêm nhắc nhở cho tháng hiện tại trong lịch), *Xóa bỏ* (để xóa lần lượt hoặc toàn bộ nhắc nhở) hoặc *Âm báo*.

Khi đến giờ nhắc, bạn có thể ngưng âm báo bằng cách bấm . Nếu bạn bấm **Báo lại**, điện thoại sẽ phát lại âm báo trong 10 phút.

■ Trò chơi (Menu 7)

Mỗi trò chơi đi kèm với một đoạn hướng dẫn ngắn.



Điều chỉnh các cài đặt trò chơi thông thường

Bấm **Menu** và chọn *Trò chơi* và *Cài đặt*. Bạn có thể cài âm thanh và chế độ rung (*Báo rung*) cho trò chơi. Lưu ý rằng khi *Âm báo* tắt, điện thoại sẽ không phát ra âm thanh ngay cả khi bật chức năng *Âm thanh* và khi *Báo rung* tắt, điện thoại sẽ không rung thậm chí khi bật chức năng *Báo rung*.

■ Mở rộng (Menu 8)



Máy tính



Lưu ý: Máy tính có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Mở rộng* và *Máy tính*.

Thực hiện phép tính

- Các phím  đến  chèn một chữ số.  chèn dấu thập phân. Bấm  để xóa chữ số sau cùng. Để đổi dấu, bấm **Tùy chọn** và chọn *Đổi dấu*.
- Bấm  một lần cho "+", hai lần cho "-", ba lần cho "x" và bốn lần cho "/".

- Để xem kết quả, bấm **Tùy chọn** và chọn *Kết quả*. Bấm và giữ  để xóa màn hình và bắt đầu phép tính mới.

Chuyển đổi tiền tệ

Để lưu tỉ giá hối đoái: Bấm **Tùy chọn**, chọn *Định tỉ giá*, chọn *Ngoại tệ ra nội tệ* hoặc *Nội tệ ra ngoại tệ*, nhập số tiền (bấm  để nhập dấu thập phân), và bấm **OK**.

Để chuyển đổi: nhập số tiền cần chuyển đổi vào, bấm **Tùy chọn**, và chọn *Nội tệ* hoặc *Ngoại tệ*.



Lưu ý: Khi bạn thay đổi tiền tệ, bạn phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá trước đó đã được chuyển về 0.

Bộ chuyển đổi

Bạn có thể chuyển đổi giữa các đơn vị khác nhau.

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Mở rộng*, *Bộ chuyển đổi*.

Bạn có thể truy cập năm kết quả chuyển đổi mới nhất bằng cách chọn *5 chuyển đổi cuối*. Bạn cũng có thể chọn để sử dụng năm loại đơn vị được cài đặt sẵn: *Nhiệt độ*, *Trọng lượng*, *Độ dài*, *Diện tích* và *Thể tích*.

Bạn có thể tạo bộ chuyển đổi của riêng mình bằng *Chuyển đổi riêng*.

Bảng tính

Bạn có thể tính các chi phí hàng ngày và hàng tháng bằng cách sử dụng ứng dụng *Bảng tính*.

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Mở rộng*, *Bảng tính*, và *Tài khoản ngày* hoặc *Tài khoản tháng* để xem tài khoản hàng ngày hoặc hàng tháng. Menu *Tài khoản ngày* liệt kê các ngày cho tháng hiện tại và chi phí cho từng ngày tùy theo các loại phí được cài đặt sẵn như *Thức ăn* và *Giải trí*. Trong menu *Tài khoản tháng*, bạn có thể xem các chi phí tháng theo loại phí cho năm hiện tại.

Sử dụng các phím di chuyển để di chuyển đến ngày hoặc tháng bạn muốn chỉnh sửa và bấm **Tùy chọn**. Chọn

- *Chỉnh sửa* để chỉnh sửa chi phí, tên loại phí hoặc tên bảng tính (tùy thuộc vào vị trí con trỏ khi bạn bấm **Tùy chọn**).
- *Thêm mục* hoặc *Xóa mục* để thêm mới hoặc xóa loại phí hiện tại.
- *Xóa tất cả dữ liệu* để xóa tất cả dữ liệu trong bảng tính hiện tại.
- *Đặt giá trị mục* để nhập giá trị tương tự cho từng ngày/tháng trong loại phí được chọn.
- *Lưu* để lưu bảng tính. Nếu bạn chỉnh sửa một bảng tính và sau đó thoát ra mà không lưu, điện thoại sẽ tự động nhắc bạn lưu.
- *Xem chi tiết* để xem chi tiết của ô được chọn. Lưu ý, bạn có thể xem chi tiết bằng cách bấm và giữ .
- *Đồng bộ chi tiêu* (chỉ trong *Tài khoản tháng*) để đồng bộ hóa các chi phí trong *Tài khoản ngày* sang tháng tương ứng trong *Tài khoản tháng*.

Lịch

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Mở rộng* và *Lịch* để xem lịch theo tháng. Bấm , , , và  để di chuyển con trỏ và đánh dấu ngày bạn muốn.

Bộ báo giờ

Bấm **Menu**, chọn *Mở rộng* và *Bộ hẹn giờ*. Nhập thời gian báo và bấm **OK**. Bạn cũng có thể nhập vào ghi chú giờ báo thức, chỉnh sửa giờ và dừng đồng hồ.

Khi bộ báo giờ đang hoạt động, chỉ báo  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Khi đến thời gian báo, điện thoại sẽ phát ra âm báo và phát sáng văn bản có liên quan. Bấm phím bất kỳ để ngừng âm báo.

Đồng hồ bấm giờ

Bấm **Menu**, và chọn *Mở rộng* và *Đồng hồ bấm giờ*.

Bấm **Bắt đầu** để tính giờ. Để xem giờ, bấm **Dừng**. Khi ngừng tính giờ, bạn có thể bấm **Tùy chọn** để *Bắt đầu*, *Đặt lại* hoặc *Thoát*. Nếu bạn chọn *Bắt đầu*, việc tính giờ sẽ tiếp tục kể từ lần dừng trước đó. Cài đặt *Đặt lại* dùng để dừng việc tính giờ hiện tại và cài đồng hồ trở về không.

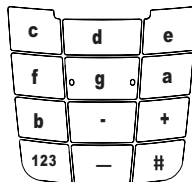
Để cài đồng hồ bấm giờ chạy trên hình nền, bấm và giữ . Khi đồng hồ đang hoạt động, biểu tượng  sẽ phát sáng ở chế độ chờ.

Sử dụng đồng hồ bấm giờ hoặc để đồng hồ bấm giờ chạy ẩn khi sử dụng các tính năng khác sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và đồng thời làm giảm tuổi thọ của pin.

Soạn nhạc

Bấm **Menu** và chọn *Mở rộng, Soạn nhạc* và chọn một âm. Bạn có thể tạo kiểu chuông của riêng bạn bằng cách nhập các nốt nhạc vào. Ví dụ, bấm  cho nốt **fa**.

 rút ngắn (-) và  kéo dài (+) trường độ của nốt nhạc hoặc dấu lặng.  chèn một dấu lặng.  cài bát độ.  tạo nốt thăng (không dành cho các nốt **mi** và **si**).  và  dời con trỏ sang trái hoặc phải. Bấm  để xóa một nốt nhạc hoặc dấu lặng về bên trái con trỏ.



Khi soạn xong kiểu chuông, bấm **Tùy chọn** và chọn *Phát, Lưu lại, Nhịp độ, Gửi, Xóa màn hình* hoặc *Thoát*.

■ Dịch vụ SIM (Menu 9)

Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.



5. Thông tin về pin

■ Sạc và Xả pin

Điện thoại được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Lưu ý rằng pin mới chỉ nạp đầy điện sau hai hoặc ba lần sạc và xả pin. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần nhưng cuối cùng cũng sẽ hư. Khi thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc bạn cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin và bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế cho riêng kiểu điện thoại này.

Rút dây bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và điện thoại khi không sử dụng. Không để pin gắn với bộ sạc. Độ bền của pin có thể bị giảm do sạc quá lâu. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian. Nhiệt độ thất thường sẽ ảnh hưởng đến khả năng nạp điện cho pin.

Để kéo dài tuổi thọ của pin NiMH, thỉnh thoảng xả pin bằng cách để điện thoại mở cho đến khi máy tự tắt. Không nên cố tìm cách xả pin bằng bất kỳ phương tiện nào khác.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bộ sạc hoặc pin đã bị hư.

Không nên để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại, ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực (+) và cực (-) của pin. (Những vật này giống như mảnh kim loại trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi bạn mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và độ bền của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Điện thoại sẽ tạm ngừng hoạt động khi pin nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin được sạc đầy. Hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không được bỏ pin vào trong lửa! Bỏ pin theo quy định của địa phương. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

6. Các phụ kiện chính hãng

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Chọn các phụ kiện thích hợp với nhu cầu liên lạc của riêng mình.



Một vài phụ kiện được mô tả chi tiết dưới đây.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương.

Một số nguyên tắc sử dụng phụ kiện và phụ kiện cải tiến

- Giữ tất cả phụ kiện và phụ kiện cải tiến ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện hoặc phụ kiện cải tiến nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nên kéo dây.
- Kiểm tra thường xuyên xem các phụ kiện lắp trên xe có được gắn và hoạt động đúng không.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiện.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

■ Pin

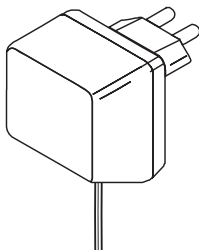
Loại	Công nghệ	Thời gian thoại*	Thời gian chờ*
BL-5C	Li-Ion	2-3.5 giờ	100-250 giờ

* Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng.

■ Trong nhà

Bộ Sạc Chuẩn (ACP-7)

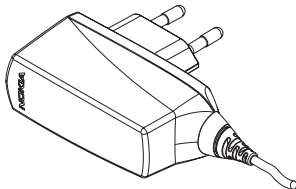
Bộ sạc nhỏ gọn và bền ACP-7 cho phép sạc pin nhanh chóng và tiện lợi. Bạn có thể dễ dàng nối bộ sạc với điện thoại hoặc để sạc bàn.



Lưu ý: Các loại phích cắm thay đổi theo thị trường.

Bộ sạc du lịch (ACP-12)

Bộ sạc du lịch gọn nhẹ với công nghệ chuyển đổi đa điện áp (100-240V). Giúp bạn sạc điện thoại dễ dàng và tiện lợi.

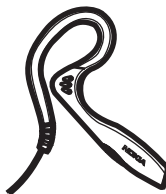


Lưu ý: Các loại phích cắm thay đổi theo thị trường.

■ Trong nhà và Trên xe

Bộ tai nghe (HDB-5)

Bộ Tai nghe nhỏ gọn và đầy đủ chức năng mang đến cho bạn thiết bị tai nghe cầm tay tiện lợi. Để biết thông tin về việc vận hành, nguyên tắc an toàn, cách giữ gìn và bảo trì máy, xem sách hướng dẫn sử dụng điện thoại.



Loa ngoài Plug and Play (PPH-1)

Nhằm cung cấp cho bạn bộ thiết bị loa ngoài tiện lợi và không cố định khi đang ở trên xe, bộ thiết bị này được trang bị một loa lắp đặt bên trong cho phép bạn trò chuyện và sạc pin cùng một lúc. Bạn nên chắc rằng bộ thiết bị này cần nguồn điện thế 12 vôn, có thể được cắm phù hợp với ổ cắm cho bộ bật lửa điện mà không gây hại gì cho việc vận hành xe. Chỉ cần đơn giản nối bộ sạc đi động với ổ cắm bật lửa trên xe và với điện thoại. Nên sử dụng chung với giá đỡ điện thoại trên xe. Nếu muốn bạn có thể sử dụng micrô tùy chọn bên ngoài HFM-8. Thời gian sạc tùy thuộc vào tình trạng pin.



7. Giữ gìn và Bảo trì

Điện thoại là sản phẩm được thiết kế cao cấp và tinh vi, vì vậy phải được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp bạn thực hiện tốt các quy định bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có chứa khoáng chất sẽ ăn mòn các mạch điện tử. Nếu điện thoại bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại và để điện thoại thật khô trước khi đặt pin trở lại.
- Không nên sử dụng hoặc đặt điện thoại ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của điện thoại có thể bị hư.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi khô nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, cong hoặc cháy một số linh kiện nhựa.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi quá lạnh. Khi điện thoại trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm đọng lại trong điện thoại sẽ gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở điện thoại khác với những điều chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc điện thoại. Việc dùng mạnh tay có thể làm hư các bản mạch điện tử bên trong điện thoại.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi điện thoại.
- Không được sơn điện thoại. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không chính xác.

- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã qua kiểm duyệt. Việc chỉnh sửa, lắp đặt ăng-ten các thiết bị chưa kiểm duyệt có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.

Tất cả các đề nghị trên sẽ áp dụng chung cho điện thoại, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện cải tiến nào. Nếu điện thoại không hoạt động, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.

8. Thông tin bổ sung về sự an toàn

■ Môi trường hoạt động

Phải tuân thủ các luật lệ đặc biệt hiện hành ở những nơi có qui định và đồng thời phải luôn tắt điện thoại ở những nơi bị cấm sử dụng, hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm. Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường. Để tuân theo các quy định về mức độ tiếp xúc sóng điện từ, chỉ sử dụng các phụ kiện được Nokia chấp thuận để sử dụng với kiểu điện thoại này. Khi điện thoại đang bật và đang được mang bên người, luôn sử dụng ngăn chứa hoặc bao đeo được phê chuẩn.

■ Thiết bị y tế

Khi sử dụng bất kỳ thiết bị vô tuyến nào, kể cả điện thoại di động, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế vốn không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ khỏi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến không hoặc nếu có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt điện thoại ở trung tâm y tế theo các qui định hướng dẫn ở những nơi này. Bệnh viện hoặc các trung tâm y tế có thể sử dụng thiết bị nhạy với sóng vô tuyến.

Máy điều hòa nhịp tim

Các nhà sản xuất máy điều hòa nhịp tim khuyến nghị đặt điện thoại cầm tay vô tuyến cách máy điều hòa nhịp tim tối thiểu là 6 inch (15,3 cm) để tránh gây nhiễu sóng. Những khuyến nghị này là kết quả của quá trình nghiên cứu độc lập, đồng thời cũng là khuyến nghị của viện Nghiên cứu Công nghệ Vô tuyến. Người đeo máy điều hòa nhịp tim nên:

- đặt điện thoại cách máy điều hòa nhịp tim ít nhất 6 inch (15,3 cm) khi bật điện thoại;

- không để điện thoại trong túi áo ngực; và
- nghe bằng tai đối diện với máy điều hòa nhịp tim để giảm thiểu nguy cơ nhiễu sóng.

Nếu có lý do nghi ngờ máy điều hòa nhịp tim đang bị nhiễu sóng, tắt điện thoại ngay.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng thiết bị trợ thính. Bạn có thể tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ nếu bị nhiễu sóng.

■ Xe cộ

Một số tín hiệu vô tuyến có thể ảnh hưởng không tốt đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các xe mô tô, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống xóc) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí). Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc người đại diện về bất kỳ thiết bị nào được gắn trên xe.

Chỉ những nhân viên có khả năng chuyên môn mới được sửa chữa điện thoại di động, hoặc lắp điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa điện thoại không đúng có thể gây nguy hiểm và làm mất hiệu lực bảo hành cho sản phẩm. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, gas hoặc chất nổ chung với điện thoại, các phụ kiện cài tiến hoặc phụ tùng điện thoại. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí khi nổ sẽ tạo ra một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đệm khí nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Không được sử dụng điện thoại di động khi ở trên máy bay. Tắt điện thoại di động trước khi máy bay cất cánh. Sử dụng điện thoại vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể xem là bất hợp pháp.

■ Môi trường có khả năng gây nổ

Tắt điện thoại khi ở trong khu vực dễ phát nổ và phải tuân theo tất cả các qui định và hướng dẫn. Môi trường có khả năng gây nổ bao gồm cả các khu vực nơi bạn thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể phát cháy nổ gây thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Hãy tuân theo các quy định hạn chế việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho hàng, kho lưu trữ và phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành phá nổ. Những khu vực có khả năng gây nổ không phải luôn luôn được niêm yết rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện chuyên chở hoặc kho hóa chất, các phương tiện sử dụng khí đốt lỏng (như propan hay butan); ở môi trường không khí có hóa chất hay những hạt nhỏ thóc gạo, bụi hoặc bột kim loại.

■ Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý:

Cũng như các thiết bị vô tuyến khác, điện thoại này sử dụng tín hiệu truyền thanh, mạng vô tuyến và hữu tuyến cũng như các chức năng khác do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không đảm bảo trong mọi điều kiện. Bạn không nên chỉ dựa vào điện thoại vô tuyến cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật điện thoại nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu mạng thích hợp.
Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng thẻ SIM hợp lệ vào điện thoại.
2. Bấm  nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp nơi bạn đang ở. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím .

Nếu đang sử dụng một số tính năng nhất định, trước tiên bạn cần tắt các tính năng này mới có thể gọi số khẩn cấp được. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu này hoặc tham khảo ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ. Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Điện thoại vô tuyến có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ Thông tin về chứng nhận (SAR)

Kiểu điện thoại này đáp ứng các qui định quốc tế về tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Điện thoại di động là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất sao cho không vượt quá giới hạn tiếp xúc với tần số vô tuyến (RF) được qui định bởi hướng dẫn quốc tế (ICNIRP). Các giới hạn này là phần hướng dẫn toàn diện và thiết lập các mức độ tiếp xúc sóng vô tuyến cho phép dành cho công chúng. Các hướng dẫn này được triển khai bởi các tổ chức khoa học độc lập định kỳ và qua việc đánh giá các nghiên cứu khoa học. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể được thiết kế để bảo đảm an toàn của tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe. Tiêu chuẩn tiếp xúc dành cho điện thoại di động áp dụng một đơn vị đo được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hoặc SAR. Giới hạn SAR được nêu trong hướng dẫn quốc tế là $2,0 \text{ W/kg}^*$. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành theo vị trí vận hành chuẩn khi điện thoại truyền ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mặc dù SAR được kiểm tra ở mức năng lượng cao nhất, nhưng mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể dưới giá trị cực đại này. Lý do là điện thoại được thiết kế để vận hành ở nhiều mức năng lượng để chỉ sử dụng năng lượng mà mạng yêu cầu. Nói chung, nếu bạn càng gần trạm phát, thì năng lượng phát ra càng thấp.

Giá trị SAR cao nhất cho kiểu điện thoại này được thử nghiệm khi đặt ở tai là $0,8 \text{ W/kg}$. Trong khi có những khác biệt giữa các mức SAR của các điện thoại khác nhau và ở các vị trí khác nhau, các mức độ này đều tuân theo các hướng dẫn quốc tế thích hợp về tiếp xúc sóng vô tuyến.

Sản phẩm này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm. Khi sử dụng túi đeo, đai đeo hoặc ngăn chứa để mang điện thoại bên mình, bạn cần đảm bảo các thiết bị này không chứa kim loại và cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm.

* Giới hạn SAR dành cho công chúng sử dụng điện thoại di động là 2,0 watts/kilogram (W/kg) trung bình trên mười gram mô. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể để bảo vệ thêm cho công chúng và để giải thích cho bất kỳ thay đổi nào trong việc đo đạc. Giá trị SAR khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web: www.nokia-asia.com.

Từ mục

A

AN TOÀN CHO NGƯỜI SỬ DỤNG v

B

Báo thức (Menu 5) 35
Bộ sạc và phụ kiện viii
Bật hoặc tắt điện thoại 5
Biên tập lệnh dịch vụ 22

C

Các chức gọi điện
 Nghe tin nhắn thoại 10
Các chức năng gọi điện 8
 Các thao tác khi gọi điện 9
 Khóa bàn phím 10
 Trả lời cuộc gọi 9
Các chức năng menu 13
Các dịch vụ mạng vii
Các phụ kiện chính hãng 43
Cách bắt đầu sử dụng 1
Cài đặt (Menu 4) 26
 Âm thanh 26
 Cài đặt bảo vệ 33
 Cài đặt cước 32
 Cài đặt cho máy 31
 Cài đặt cuộc gọi 29

 Cài đặt hiển thị 27
 Cài đặt phím di chuyển phải 34
 Cài đặt phụ kiện 33
 Cài đặt thời gian 29
 Cấu hình 28
 Khôi phục cài đặt gốc 35
Cài đặt Danh bạ 24
Cài đặt tin nhắn 21
Chức năng gọi điện
 Gọi điện 8

D

Danh bạ (Menu 2) 23
Danh sách các chức năng menu 14
Dịch vụ SIM (Menu 9) 40

Đ

Để bắt đầu sử dụng 1
Để gọi khẩn cấp 52
Đổi vỏ điện thoại 6

G

Giữ gìn và Bảo trì 47
Giá trị SAR 53
GIỚI THIỆU ĐIỆN THOẠI vii

L

Lắp thẻ SIM và pin 3

M

Mở rộng (Menu 8) 36
Đồng hồ bấm giờ 39
Bảng tính 37
Bộ báo giờ 39
Bộ chuyển đổi 37
Lịch 39
Máy tính 36
Soạn nhạc 40
Mã truy nhập ix

N

Nhãn dán trên bao bì điện thoại ix
Nhắc nhở (Menu 6) 35
Nhật ký điện thoại (Menu 3) 25
Bộ đếm tin nhắn 26
Bộ tính giờ 26
Danh sách các cuộc gọi gần đây 25

P

Pin 44

S

Sạc pin 4
Sạc và Xả pin 41

T

Tìm tên và số điện thoại 23
Thông tin bổ sung về sự an toàn 49
Thông tin tổng quát ix
Thông tin về chứng nhận (SAR) 53
Thông tin về pin 41
loại 44
Tin nhắn (Menu 01) 16
Đọc tin nhắn văn bản (Hộp thư đến) 17
Bộ đếm tin nhắn 20
Danh sách gửi đi 19
Nháp và Các tin đã gửi 18
Tin nhắn hạn chế 20
Tin nhắn hình 19
Trò chuyện 18
Viết tin nhắn văn bản 16
Xóa tin nhắn 20
Tin nhắn hình
Nhận tin nhắn hình 19
Trò chơi (Menu 7) 36

V

Viết văn bản 11